

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *122b*/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày *27* tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Nội vụ áp dụng tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Văn bản số 109/TTr-SNV ngày 17/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Nội vụ áp dụng tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

(Có danh mục thủ tục hành chính kèm theo)

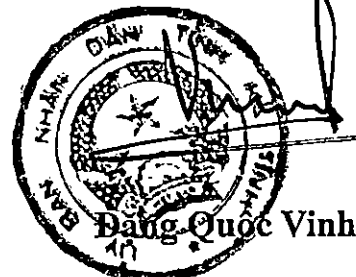
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành; thay thế các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo tại Quyết định số 2442/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT. *(9)*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA NGÀNH NỘI VỤ ÁP DỤNG TẠI UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký hoạt động tín ngưỡng	15 ngày kể từ ngày UBND cấp xã nhận được văn bản đăng ký hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	- Phí thẩm định: Không - Lệ phí: Không	- Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/11/2016. - Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ Nội vụ về việc công bố Thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.
2	Đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	15 ngày kể từ ngày UBND cấp xã nhận được văn bản đăng ký hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	- Phí thẩm định: Không - Lệ phí: Không	- Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/11/2016. - Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ Nội vụ về việc công bố Thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.
3	Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	20 ngày kể từ ngày UBND cấp xã nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	- Phí thẩm định: Không - Lệ phí: Không	- Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/11/2016. - Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ Nội vụ về việc công bố Thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.
4	Thông báo danh mục hoạt động	Ngay sau khi UBND cấp xã	Bộ phận tiếp nhận và trả kết	- Phí thẩm định: Không	- Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/11/2016. - Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã, phường, thị trấn	nhận được văn bản thông báo hợp lệ	quả UBND cấp xã	- Lệ phí: Không	Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ Nội vụ về việc công bố Thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.
5	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã, phường, thị trấn	Ngay sau khi UBND cấp xã nhận được văn bản thông báo hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	- Phí thẩm định: Không - Lệ phí: Không	- Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/11/2016. - Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ Nội vụ về việc công bố Thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.
6	Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	15 ngày kể từ ngày UBND cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung nhận được văn bản đăng ký hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	- Phí thẩm định: Không - Lệ phí: Không	- Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/11/2016. - Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ Nội vụ về việc công bố Thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.
7	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã phường, thị trấn	15 ngày kể từ ngày UBND cấp xã nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	- Phí thẩm định: Không - Lệ phí: Không	- Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/11/2016. - Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ Nội vụ về việc công bố Thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.
8	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh	20 ngày kể từ ngày UBND	Bộ phận tiếp nhận và trả kết	- Phí thẩm định: Không	- Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/11/2016. - Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã, phường, thị trấn khác	cấp xã nhận được hồ sơ đề nghị hợp lệ	quả UBND cấp xã	- Lệ phí: Không	Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ Nội vụ về việc công bố Thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.
9	Thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	Ngay sau khi UBND cấp xã nhận được văn bản thông báo hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	- Phí thẩm định: Không - Lệ phí: Không	- Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/11/2016. - Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ Nội vụ về việc công bố Thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.
10	Thông báo tổ chức quyền góp trong địa bàn một xã, phường, thị trấn của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Ngay sau khi UBND cấp xã nhận được văn bản thông báo hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	- Phí thẩm định: Không - Lệ phí: Không	- Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/11/2016. - Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. - Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ Nội vụ về việc công bố Thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH 